

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
TỔNG CỤC DẠY NGHỀ**

**CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ  
TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP**

**MÓC THỦ CÔNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 783 /QĐ-TCDN  
Ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề)

**Hà Nội- Năm 2011**  
**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VÀ XÃ HỘI**                                    **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**TỔNG CỤC DẠY NGHỀ**

**CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP**

(Ban hành theo Quyết định số 783/QĐ-TCDN)

Ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề)

**Tên nghề:** Móc thủ công

**Trình độ đào tạo:** Sơ cấp nghề

**Đối tượng tuyển sinh:** Có sức khoẻ, trình độ học vấn phù hợp với nghề  
Móc thủ công

**Số lượng môn học, mô đun đào tạo:** 04

**Bằng cấp sau khi tốt nghiệp:** Chứng chỉ sơ cấp nghề

**I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

*1. Kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp.*

- *Kiến thức:*

+ Trình bày được mẫu móc hoặc sơ đồ móc;

+ Mô tả được tính chất và công dụng của các loại nguyên liệu (Sợi cotong, sợi Vitco, chỉ Phong phú, các loại sợi len, các loại hạt nhựa, hạt Kim sa);

+ Trình bày được kích thước và công dụng các loại kim móc; cấu tạo, công dụng của kéo bấm; cách đọc số đo trên thước dây;

+ Nắm bắt được được phương pháp quấn, móc chỉ và phương pháp móc các kiểu cơ bản: Móc mũi đơn giản; móc mũi móc kép;

+ Mô tả được các móc mũi Kết và mũi Bông dâu;

+ Trình bày được móc mũi móc chùm và móc mũi hặt và con sò, móc mũi móc kép ngoặc;

+ Nắm bắt được nối chỉ và kết thúc mẫu móc;

+ Trình bày được phương pháp móc các loại hoa (hoa Cúc, hoa Đỗng tiên, hoa Đỗng xu, hoa Thược dược, hoa Hồng, hoa Chong chóng) ;

+ Trình bày được phương pháp móc một số kiểu mũ (mũ trẻ em, mũ có tai, mũ vuông em bé).

- *Kỹ năng:*

+ Lựa chọn được dụng cụ phù hợp với mẫu móc hoặc sơ đồ móc;

+ Lựa chọn được nguyên liệu phù hợp với mẫu móc hoặc sơ đồ móc;

+ Quan sát được rõ ràng cấu tạo mẫu móc, màu sắc, tính chất nguyên liệu sử dụng;

+ Thực hiện thành thạo các động tác: Quấn chỉ, móc chỉ, kéo chỉ, đặt kim, đâm kim, bắt chỉ, đổi chỉ, vắt đầu chỉ, dấu đầu chỉ, cắt chỉ, dấu đoạn chỉ dù ;

+ Móc được các mũi móc đơn giản , móc mũi móc kép, móc mũi Kết và mũi Bông dâu;

+ Móc được mũi móc chùm, móc mũi hạt và con sò;

+ Móc được mũi móc kép ngoặc ;

+ Thao tác được việc nối chỉ và kết thúc mẫu móc;

+ Thao tác thành thạo các phần việc khi móc các loại hoa như hoa đỗng tiên, hoa đỗng xu, hoa Thược dược, hoa Hồng, hoa Chong chóng.

+ Thao tác thành thạo các phần việc khi móc các loại mũ vuông em bé, mũ có quai.

- *Thái độ:*

+ Yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm, ham học hỏi;

+ Rèn luyện tính cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác, kiên trì.

## 2. Cơ hội việc làm:

Sau khi tốt nghiệp người học làm việc ở các cơ sở sau đây:

- Làm thợ thủ công trong các doanh nghiệp móc thủ công;

- Làm thợ thủ công trong các tổ sản xuất tại các địa phương hoặc tại các làng nghề;

- Tự tổ chức kinh doanh nghề móc thủ công tại các hộ gia đình, gia công sản phẩm cho các doanh nghiệp hoặc trực tiếp bán sản phẩm cho khách hàng.

## II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU

### 1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu:

- Thời gian đào tạo: 03 tháng
- Thời gian học tập: 11 tuần
- Thời gian thực học tối thiểu: 400 giờ
- Thời gian ôn, kiểm tra hết môn học, mô đun và thi tốt nghiệp: 30 giờ  
(Trong đó thi tốt nghiệp hoặc kiểm tra kết thúc khoá học: 10 giờ)

## 2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu:

- Thời gian học các môn học, mô đun đào tạo nghề: 400 giờ
- Thời gian học lý thuyết: 49 giờ; Thời gian học thực hành: 351 giờ

## III. DANH MỤC MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyế t	Thực hành	Kiểm tra
	Các môn học, mô đun đào tạo nghề				
MĐ 01	Chuẩn bị dụng cụ, nguyên liệu	40	04	35	01
MĐ 02	Thao tác mộc cơ bản	120	18	95	07
MĐ 03	Mộc hoa	120	12	102	06
MĐ 04	Mộc mū	120	15	99	06
<b>Tổng cộng</b>		<b>400</b>	<b>49</b>	<b>331</b>	<b>20</b>

## IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo)

## V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

### 1. Hướng dẫn sử dụng các môn học, mô đun đào tạo nghề; thời gian, phân bổ thời gian và chương trình cho môn học, mô đun đào tạo nghề:

- Trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề mộc thủ công đã thiết kế tổng số giờ học tối thiểu là: 400 giờ (Lý thuyết: 49 giờ; Thực hành: 351 giờ); Chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề Mộc thủ công gồm 4 mô đun đào tạo; thời gian; phân bổ thời gian được xác định tại biểu mục III. Đây là 4 mô đun đào tạo nghề bắt buộc tất cả các cơ sở dạy nghề đều phải thực hiện.

- Các mô đun đào tạo nghề đã được xây dựng đến tên bài; nội dung chính của từng bài; từ đó các cơ sở dạy nghề tự xây dựng nội dung bài giảng để thuận lợi cho giáo viên khi lên lớp.

*2. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc khóa học hoặc thi tốt nghiệp.*

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Kiến thức, kỹ năng nghề		
- Lý thuyết nghề	Viết	Không quá 30 phút	
		Chuẩn bị không quá: 20 phút; Trả lời không quá: 10 phút	
	Vấn đáp	Trắc nghiệm	Không quá: 30 phút
- Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 04 giờ	
	Bài thi lý thuyết và thực hành	Không quá 05 giờ	
2	*Mô đun tốt nghiệp (tích hợp lý thuyết với thực hành)		

*3. Các chú ý khác:*

**Hoạt động ngoại khoá phục vụ chuyên môn nghề:**

- Để người học có điều kiện tìm hiểu thực tế sản xuất, cơ sở đào tạo nghề có thể bố trí cho người học tham quan các làng nghề thêu móc thủ công như làng thêu Văn Lâm, xã Ninh Hải, Hoa Lư, Ninh Bình; Minh Lãng, Huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Quất Động, Thường Tín, Hà Nội...;

- Sử dụng từ 2 đến 3 ngày cho người học đi tham quan học tập tại các làng nghề; cơ sở thêu, ren, móc thủ công. Thời gian được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá;

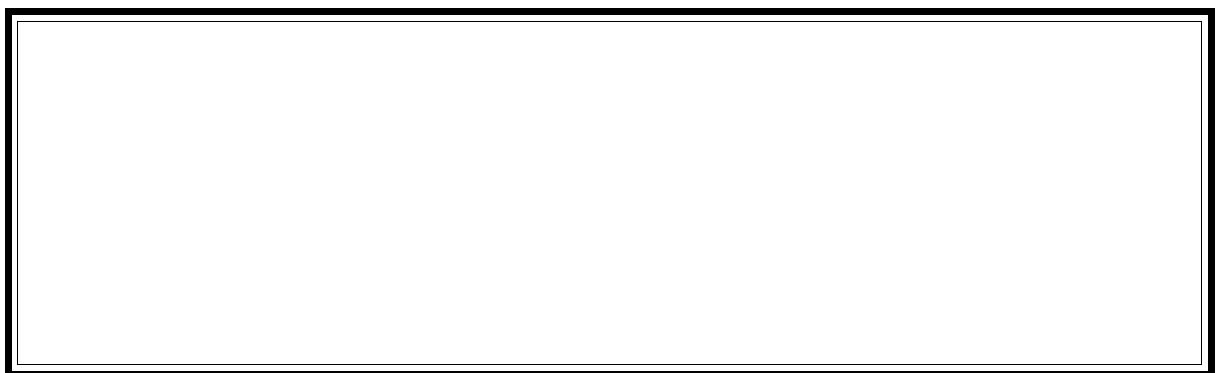
- Mời một số nghề nhân móc thủ công về thỉnh giảng tại cơ sở dạy nghề;

- Tổ chức các buổi nói chuyện về chuyên môn nghề móc thủ công do các nghề nhân ren, móc là diễn giả để củng cố chuyên môn, tăng thêm hiểu biết và lòng yêu nghề cho người học;

- Tổ chức cho người học tham gia các phong trào thể dục thể thao: bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, bóng bàn, bơi lội ngoài giờ học và trong các ngày nghỉ;

- Tổ chức và duy trì ca hát tập thể trong lớp học./.

Tailieu.vn



# **CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Chuẩn bị dụng cụ, nguyên liệu**

**Mã số mô đun: MĐ 01**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 783/QĐ-TCDN*

*Ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề)*

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN  
CHUẨN BỊ DỤNG CỤ, NGUYÊN LIỆU**

Mã số mô đun: MĐ 01

Thời gian mô đun: 40 giờ;

(Lý thuyết: 04 giờ; Thực hành: 36 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

Là mô đun được bố trí giảng dạy đầu tiên trong các mô đun đào tạo nghề.

- Tính chất:

Là mô đun bắt buộc phải học ở trình độ sơ cấp nghề mộc thủ công, cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về các dụng cụ và nguyên liệu chính phục vụ cho việc tiếp thu các mô đun chuyên môn khác của nghề.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- + Phân tích được mẫu mộc hoặc sơ đồ mộc;
- + Mô tả được tính chất và công dụng của các loại nguyên liệu (Sợi cotong, sợi Vitco, chỉ Phong phú, các loại sợi len, các loại hạt nhựa, hạt Kim sa);
- + Trình bày được kích thước và công dụng các loại kim mộc; cấu tạo, công dụng của kéo bấm; cách đọc số đo trên thước dây;
- + Lựa chọn được dụng cụ phù hợp với mẫu mộc hoặc sơ đồ mộc (kim mộc, kéo bấm, thước dây.);
- + Lựa chọn được nguyên liệu phù hợp với mẫu mộc hoặc sơ đồ mộc (các loại sợi mộc và hạt trang trí.);
- + Quan sát được rõ ràng cấu tạo mẫu mộc, màu sắc, tính chất nguyên liệu sử dụng;
- + Có ý thức cẩn cù, cẩn thận, tỷ mỷ, chính xác.

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

### 1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Chuẩn bị dụng cụ trong nghề mộc thủ công	16	2	13	1
2	Chuẩn bị nguyên liệu trong nghề mộc thủ công	24	2	21	1
<b>Cộng</b>		<b>40</b>	<b>4</b>	<b>34</b>	<b>2</b>

\* Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

## 2. Nội dung chi tiết:

### Bài 1: Chuẩn bị dụng cụ trong nghề mộc thủ công

Thời gian: 16 giờ

#### Mục tiêu :

- Biết cách phân loại các dụng cụ cơ bản nghề mộc thủ công;
- Mô tả được phương pháp chọn kim mộc, kéo bấm, thước dây;
- Rèn luyện khả năng quan sát.

#### 1. Phân loại dụng cụ nghề mộc thủ công:

##### 1.1. Kim mộc

##### 1.2. Kéo bấm, thước dây

#### 2. Phương pháp lựa chọn dụng cụ:

##### 2.1. Xác định mẫu mộc

##### 2.2. Lựa chọn dụng cụ phù hợp với mẫu mộc

\* Kiểm tra

### Bài 2: Chuẩn bị nguyên liệu trong nghề mộc thủ công

Thời gian: 24 giờ

#### Mục tiêu:

- Biết cách phân loại các nguyên liệu sử dụng trong nghề mộc thủ công;
- Mô tả được phương pháp lựa chọn các loại sợi mộc và hạt trang trí;
- Rèn luyện khả năng quan sát, cảm nhận màu sắc.

#### 1. Phân loại nguyên liệu trong nghề mộc thủ công :

##### 1.1. Các loại sợi mộc

##### 1.2. Các loại hạt trang trí

#### 2. Phương pháp lựa chọn nguyên liệu:

##### 2.1. Phương pháp nghiên cứu mẫu mộc

##### 2.2. Lựa chọn nguyên liệu phù hợp với mẫu mộc

\* Kiểm tra

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

#### - Vật liệu:

- + Giấy;
- + Vở ghi chép;
- + Các loại sợi mộc;
- + Các loại hạt trang trí.

#### - Dụng cụ và trang thiết bị:

- + Các loại kim mộc;
- + Thước dây;
- + Kéo bấm;

- + Các loại mẫu móc, sơ đồ móc.
- Học liệu:
  - + Giáo trình nghề Mộc thủ công;
  - + Sách hướng dẫn giáo viên.

## **V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:**

1. *Phương pháp đánh giá:* Được đánh giá qua kiểm tra vấn đáp, thực hành
  - Phần lý thuyết: Kiểm tra viết;
  - Phần thực hành: Bài thi thực hành.
2. *Nội dung đánh giá:*
  - 2.1. *Về kiến thức:* Được đánh giá qua bài kiểm tra viết
    - Trình bày được phương pháp chuẩn bị dụng cụ, nguyên liệu: Chọn kim móc; chọn kéo bấm, thước dây; chọn sợi móc; chọn hạt trang trí;
    - Mô tả được tính chất và công dụng của các loại sợi móc, hạt trang trí cũng như cấu tạo và cách sử dụng các loại kim móc, kéo bấm, thước dây.
  - 2.2. *Về kỹ năng:* Được đánh giá qua bài kiểm tra thực hành
    - Chuẩn bị được nguyên vật liệu phù hợp với các mẫu móc, đạt yêu cầu kỹ thuật;
    - Chuẩn bị và sử dụng được các loại kim móc phù hợp với mẫu móc, đạt yêu cầu kỹ thuật.
  - 2.3. *Về thái độ:* Được đánh giá trong quá trình học tập
    - Có ý thức tự giác, tính kỷ luật cao, tinh thần trách nhiệm trong công việc, tinh thần giúp đỡ lẫn nhau, say mê học tập.
    - Có ý thức cần cù, cẩn thận, tỷ mỷ, chính xác.

## **VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:**

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:*

Mô đun này được dùng cho tất cả các cơ sở dạy nghề trên phạm vi toàn quốc đào tạo trình độ sơ cấp nghề Mộc thủ công
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo:*
  - Số giờ lý thuyết được bố trí tại phòng học mộc thủ công và thực hiện ở thời gian hướng dẫn ban đầu. Phòng học được bố trí các mẫu móc, các dụng cụ, nguyên vật liệu nghề mộc thủ công và trang thiết bị phục vụ học tập như máy vi tính, máy chiếu đa năng;
  - Phần thực hành bố trí tại phòng thực hành và thực hiện ở thời gian hướng dẫn thường xuyên.

\* Giảng viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học.

  - Phương pháp giảng dạy:
  - + Phần lý thuyết: thuyết trình, giảng giải, trực quan;